

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ THUÊ ĐẤT
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 4179/QĐ-UBND ngày 28/11/2014 của UBND tỉnh phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá cát kết, sét kết trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đá cát kết, sét kết xã Xuân Khang, huyện Như Thanh làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ sản xuất gạch men”;

Căn cứ Quyết định số 1066/QĐ-UBND ngày 31/3/2015 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án cải tạo, phục hồi môi trường dự án đầu tư khai thác mỏ đá cát kết, sét kết làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ sản xuất gạch men tại xã Xuân Khang, huyện Như Thanh của Công ty CP Đầu tư Phát triển Vicenza;

Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 26121000041 ngày 28/5/2015 của UBND tỉnh cấp cho Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Vicenza để thực hiện dự án đầu tư khai thác mỏ đá cát kết, sét kết tại xã Xuân Khang, huyện Như Thanh;

Căn cứ Giấy phép số 373/GP-UBND ngày 23/9/2015 của UBND tỉnh cho phép Công ty CP Đầu tư phát triển Vicenza được khai thác khoáng sản và thuê đất mỏ đá cát kết, sét kết tại xã Xuân Khang, huyện Như Thanh;

Căn cứ Công văn số 8707/UBND-CN ngày 23/7/2018 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương cho Công ty CP Đầu tư phát triển Vicenza được chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản mỏ đá cát kết, sét kết tại xã Xuân Khang, huyện Như Thanh cho Công ty TNHH Khai thác và chế biến khoáng sản liên doanh Việt Nhật;

Xét đề nghị của Công ty CP Đầu tư phát triển Vicenza và Công ty TNHH Khai thác và chế biến khoáng sản liên doanh Việt Nhật tại Đơn đề nghị chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản ngày 01/8/2018;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 1152/TTr-STNMT ngày 25/9/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Cho phép Công ty TNHH Khai thác và chế biến khoáng sản liên doanh Việt Nhật được khai thác khoáng sản và thuê đất mỏ đá cát kết, sét kết tại xã Xuân Khang, huyện Như Thanh, cụ thể như sau:

1. Về khoáng sản:

- Diện tích mỏ: 37.472 m², được xác định bởi các điểm góc 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 và 10 có toạ độ xác định trên Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản kèm theo;

- Trữ lượng khoáng sản:

+ Trữ lượng địa chất: 86.185,6 m³;

+ Trữ lượng khai thác: 76.500 m³;

- Thân khoáng: Dạng khối;

- Công suất khai thác: 3.000 m³/năm;

- Mức sâu khai thác: Đến cos +40 m;

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên;

- Thời hạn khai thác: Đến ngày 23/3/2044;

- Mục đích sử dụng khoáng sản: Làm vật liệu xây dựng thông thường.

2. Về đất đai:

- Thu hồi 37.472 m² đất tại xã Xuân Khang, huyện Như Thanh (khu đất UBND tỉnh cho Công ty CP Đầu tư phát triển Vicenza thuê theo Giấy phép số 373/GP-UBND ngày 23/9/2015) và cho Công ty TNHH Khai thác và chế biến khoáng sản liên doanh Việt Nhật thuê để sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản;

- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo trích lục Bản đồ số 649/TLBĐ do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 18/9/2018;

- Loại đất: Đất khai thác khoáng sản;

- Hình thức sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm;

- Thời hạn thuê đất: Đến ngày 23/3/2044.

Điều 2. Công ty TNHH Khai thác và chế biến khoáng sản liên doanh Việt Nhật có trách nhiệm:

1. Ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường, nộp lệ phí chuyển nhượng giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành;

2. Nộp tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường khu vực mỏ theo Quyết định số 1066/QĐ-UBND ngày 31/3/2015 của UBND tỉnh;

3. Tiến hành hoạt động khai thác mỏ theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;

4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; cắm mốc giới khu vực được phép khai thác và báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát;

5. Thực hiện đầy đủ nội dung Đề án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án đầu tư khai thác đã được phê duyệt.

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

7. Quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác, chế biến theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

8. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

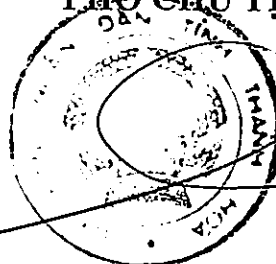
Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký; chấm dứt hiệu lực Giấy phép số 373/GP-UBND ngày 23/9/2015 của UBND tỉnh.

Hoạt động khai thác mỏ theo Giấy phép này, Công ty TNHH Khai thác và chế biến khoáng sản liên doanh Việt Nhật chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và quy định tại Giấy phép này; ký hợp đồng thuê đất; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa hồ sơ thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- Công ty TNHH KT&CBKS liên doanh Việt Nhật;
- Các Sở: Xây dựng, TN&MT (05b);
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Như Thanh;
- UBND xã Xuân Khang;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền

**TỌA ĐỘ KHU VỰC MỎ ĐÁ CÁT KẾT, SÉT KẾT
TẠI XÃ XUÂN KHÁNG, HUYỆN NHƯ THANH**

*(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: 318 /GP-UBND
ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

Điểm góc	• Hệ tọa độ VN-2000 Kinh tuyến trục 105^0 , múi chiếu 3^0	
	X (m)	Y (m)
1	2178919.00	553462.00
3	2178678.34	553558.40
4	2178641.20	553468.60
5	2178704.15	553390.38
6	2178812.37	553374.05
7	2178882.00	553428.00
8	2178837.42	553565.29
9	2178774.83	553537.59
10	2178731.34	553586.28
Diện tích: 37.472 m²		